

Ngày 30/09/2025	2,600 VNĐ		
Thay đổi	1 tháng	3 tháng	6 tháng
	-7.1%	-7.1%	-16.1%

	Q3/25	
ROE	-25.1%	+/- YoY ▼ 26.2%

	Q3/25		
DT thuần	7.72	QoQ	YoY
		▼ 14.7	▼ 28.8
		▼ 65.5%	▼ 78.8%
	tỷ VNĐ		

	9T 2025	
DT thuần	69.7	YoY
		▼ 87.3
		▼ 55.6%
	tỷ VNĐ	

	Q3/25		
LN gộp	-16.2	QoQ	YoY
		▲ 1.40	▼ 20.7
		▲ 7.9%	▼ 462%
	tỷ VNĐ		

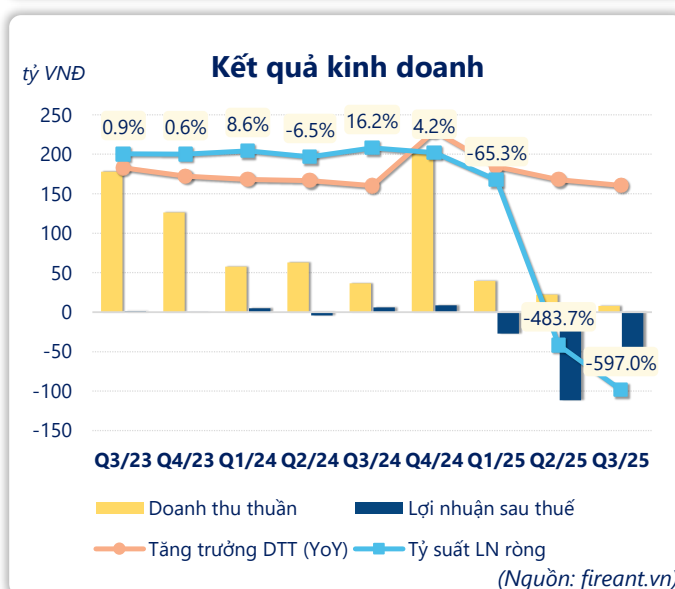
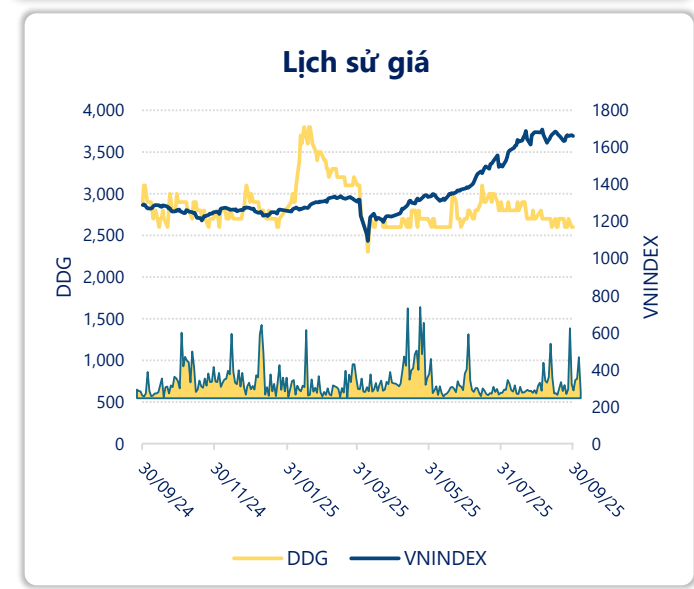
	9T 2025	
LN gộp	-32.5	YoY
		▼ 55.2
		▼ 243%
	tỷ VNĐ	

	Q3/25		
LN thuần	-41.5	QoQ	YoY
		▲ 70.5	▼ 47.0
		▲ 63.0%	▼ 861%
	tỷ VNĐ		

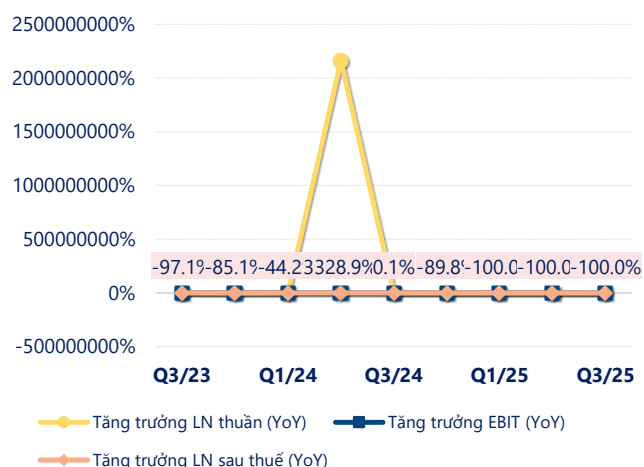
	9T 2025	
LN thuần	-180	YoY
		▼ 170
		▼ 1620%
	tỷ VNĐ	

	Q3/25		
LN sau thuế	-51.4	QoQ	YoY
		▲ 60.6	▼ 57.5
		▲ 54.1%	▼ 947%
	tỷ VNĐ		

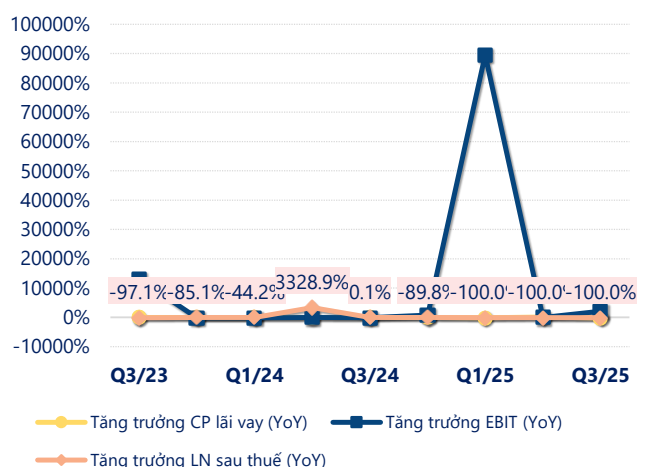
	9T 2025	
LN sau thuế	-190	YoY
		▼ 197
		▼ 2853%
	tỷ VNĐ	



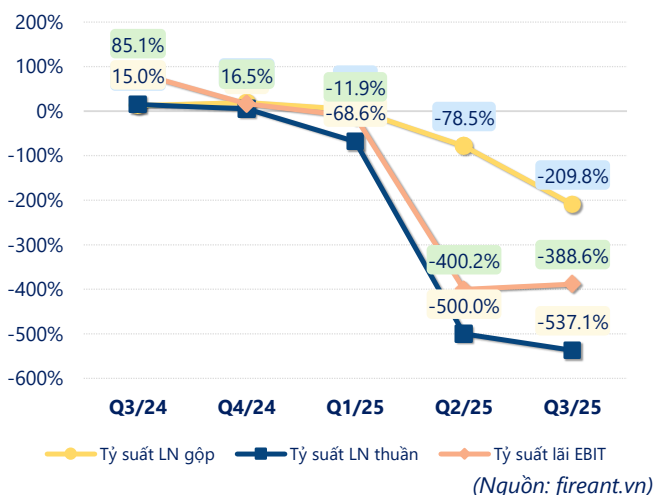
Tăng trưởng lợi nhuận



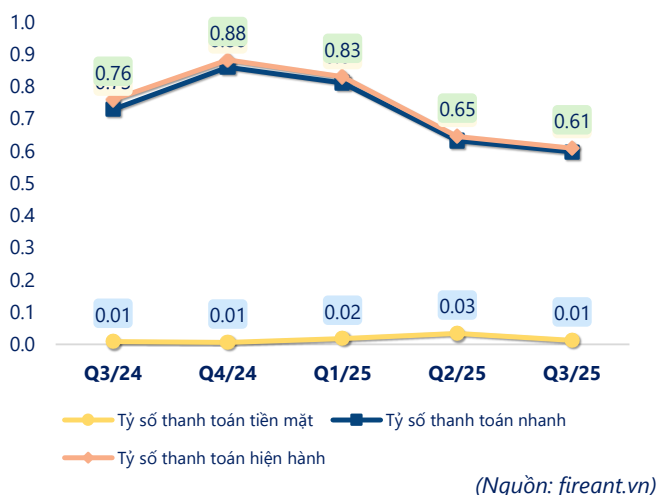
Tăng trưởng chi phí



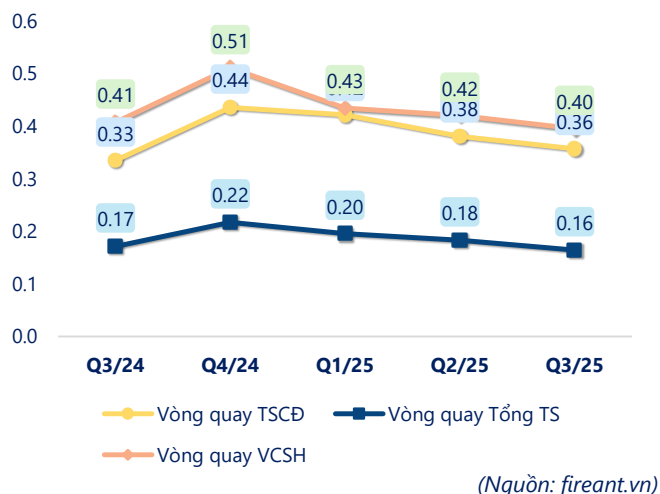
Tỷ suất lợi nhuận



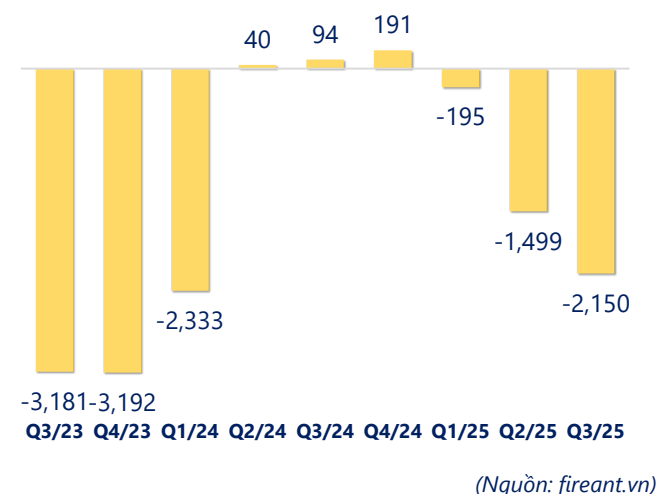
Chỉ số thanh khoản



Vòng quay tài sản



EPS



KẾT QUẢ KINH DOANH (tỷ VNĐ)	Q3/25	Q3/24	Thay đổi YoY	9T 2025	9T 2024	Thay đổi YoY
Doanh thu thuần	7.72	36.5	-78.8%	69.7	157	-55.6%
Giá vốn hàng bán	23.9	32.0	-25.2%	102	134	-23.9%
Lợi nhuận gộp	-16.2	4.48	-462%	-32.5	22.7	-243%
Doanh thu HĐTC	0.22	29.6	-99.3%	0.75	53.3	-98.6%
Chi phí TC	20.8	25.2	-17.4%	66.4	76.0	-12.6%
Chi phí lãi vay	22.3	25.1	-11.3%	67.6	74.9	-9.8%
LN trong công ty LKLD	-0.01	0.01	-203%	-0.02	-0.10	81.1%
Chi phí bán hàng	0.41	0.00		0.42	0	
Chi phí QLDN	4.27	3.42	24.8%	81.9	10.4	686%
LN thuần từ HĐKD	-41.5	5.45	-861%	-180	-10.5	-1620%
Lợi nhuận khác	-10.8	0.53	-2136%	-11.4	18.0	-163%
LN trước thuế	-52.3	5.99	-973%	-192	7.53	-2649%
Lợi nhuận sau thuế	-51.4	6.07	-947%	-190	6.91	-2853%
LNST của CĐ cty mẹ	-46.1	5.90	-881%	-180	6.79	-2753%

(Nguồn: fireant.vn)

